TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 6 - 2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Diện
2. Ông Nguyễn Hữu Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXX-ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Ng, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: X4, thôn TC2, xã TQB, huyện H, tỉnh B.

2. Bị đơn: Anh Cao Duy T, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn TC, xã TQB, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lâm Thị Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T kết hôn ngày 14/10/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TQB. Sau khi kết hôn, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không hòa thuận, anh T cờ bạc và thường uống rượu không chăm lo cho vợ con. Chị Ng đã từng nộp đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh T hứa

sửa chữa nên vợ chồng đoàn tụ. Sau đó, do anh T không thay đổi nên vợ chồng đã ly thân đến nay được hai năm, không còn liên lạc, không quan tâm nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống được nữa nên chị Ng yêu cầu ly hôn anh T.

Về con chung: Có một con chung tên Cao Duy Kh sinh ngày 25/4/2015, hiện đang do chị Ng nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con.

Về tài sản: Không có.

+ Tại Bản tự khai và tại phiên tòa, bị đơn anh Cao Duy T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Ng kết hôn ngày 14/10/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TQB. Vợ chồng đôi lúc có mâu thuẫn với nhau nhưng không lớn. Các Ng nhân dẫn đến ly hôn như chị Ng trình bày là đúng nhưng hiện nay anh đã sửa chữa, không còn như vậy nữa. Chị Ng đã về nhà mẹ ruột ở, vợ chồng đã ly thân được hai năm là đúng. Nay chị Ng yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì anh còn thương vợ con và muốn được hàn gắn để đoàn tụ.

Về con chung: Có một con chung tên Cao Duy Kh sinh ngày 25/4/2015, hiện đang do chị Ng nuôi dưỡng. Nếu ly hôn anh T đồng ý để chị Ng nuôi con và anh sẽ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 7/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Không có.

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo qui định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ng, cho chị Ng và anh T ly hôn; giao con chung cho chị Ng nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng cho con; các bên không có tài sản chung nên không xem xét; chị Ng, anh T phải chịu án phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Sau khi kết hôn, chị Ng và anh T chung sống không có hạnh phúc, có mâu thuẫn với nhau; tình trạng mâu thuẫn kéo dài nhiều năm, đã không còn sống chung, không còn quan tâm gì đến nhau. Anh T không đồng ý ly hôn và muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng thời gian qua anh cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng; vợ chồng không còn sống chung và không quan tâm gì đến nhau. Anh T hứa sửa chữa và mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Ng vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Có thể thấy, hôn nhân giữa chị Ng và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của

hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Ng ly hôn anh T là phù hợp với thực tế và đúng qui định của pháp luật.

[2] Về nuôi con: Cháu Cao Duy Kh sinh ngày 25/4/2015, hiện đang do chị Ng nuôi dưỡng; được chăm sóc, nuôi dưỡng, có cuộc sống ổn định và phát triển bình thường; anh T đồng ý để chị Ng nuôi con. Vì vậy, giao cháu Cao Duy Kh sinh ngày 25/4/2015 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Ý kiến của anh T về việc cấp dưỡng cho cháu Cao Duy Kh mỗi tháng 1.000.000 đồng từ tháng 7/2019 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi là tự nguyện và không trái qui định của pháp luật nên được ghi nhận.

[4] Về tài sản: Các bên không có tài sản chung và không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng qui định của pháp luật.

[6] Về án phí sơ thẩm: Theo qui định tại khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì chị Lâm Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Cao Duy T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; Tên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lâm Thị Ng. Cho ly hôn giữa chị Lâm Thị Ng và anh Cao Duy T.

2. Về nuôi con:

2.1. Giao cháu Cao Duy Kh sinh ngày 25/4/2015 cho chị Lâm Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Cao Duy T; anh Cao Duy T cấp dưỡng cho con tên Cao Duy Kh sinh ngày 25/4/2015 mỗi

tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 7/2019.

2.3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm:

- Chị Lâm Thị Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008397 ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định; chị Ng đã nộp xong.

- Anh Cao Duy T phải chịu án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi Tên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Hoàng